

Số: **205** /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị cho chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Đề án số 12-ĐA/TU ngày 07/9/2022 của Thường vụ Tỉnh ủy về Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cho hệ thống chính trị của tỉnh trong 05 năm, 10 năm, 20 năm đến.

Quy định số 809-QĐ/TU ngày 08/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hoá Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ.

2. Căn cứ thực tiễn

Đề án số 12-ĐA/TU ngày 07/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cho hệ thống chính trị của tỉnh trong 05 năm, 10 năm, 20 năm đến và Quy định số 809-QĐ/TU ngày 08/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hoá Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ, đã tạo bước đột phá

trong công tác luân chuyển: Luân chuyển cán bộ trẻ (*gồm: công chức và viên chức*) triển vọng cấp tỉnh, cấp huyện về làm Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương của các cơ quan cấp tỉnh về làm lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương ở cấp huyện và ngược lại; Phát hiện cán bộ chủ chốt cấp xã có năng lực, triển vọng phát triển để điều động lên công tác ở cấp huyện, cấp tỉnh; Luân chuyển ngang giữa các khối: Đảng, Nhà nước, đoàn thể; Cải tiến quy trình lựa chọn cử cán bộ đi luân chuyển; đánh giá cán bộ luân chuyển và bố trí cán bộ sau luân chuyển.

Hiện HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tuy nhiên, chưa có đối tượng cán bộ là công chức, viên chức từ cấp tỉnh luân chuyển về cấp xã và cán bộ chủ chốt cấp xã được luân chuyển, điều động về công tác ở cấp tỉnh. Do đó, cần phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh để bổ sung phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và chế độ chính sách hỗ trợ đối với cán bộ là công chức, viên chức từ cấp tỉnh luân chuyển về cấp xã và cán bộ chủ chốt cấp xã về cấp tỉnh.

Tại khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định HĐND cấp tỉnh có thẩm quyền ban hành Nghị quyết để quy định "*biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*".

Đồng thời khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định HĐND tỉnh có thẩm quyền: "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ.*"

Từ các quy định nêu trên và từ thực tiễn cần phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh để bổ sung phạm vi điều chỉnh, đối tượng và chế độ chính sách hỗ trợ đối với cán bộ là công chức, viên chức từ cấp tỉnh luân chuyển về cấp xã và cán bộ chủ chốt cấp xã về cấp tỉnh là thật sự cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Bổ sung phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và chế độ chính sách hỗ trợ đối với cán bộ là công chức, viên chức từ cấp tỉnh luân chuyển về cấp

xã và cán bộ chủ chốt cấp xã về cấp tỉnh để tạo sự thống nhất, đồng bộ như các đối tượng khác đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Quan điểm

Một là, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Hai là, đảm bảo sự đồng bộ và có sự kế thừa các quy định liên quan.

III. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Bổ sung đối tượng “cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý ở cấp tỉnh được luân chuyển về cấp xã. Cán bộ chủ chốt ở cấp xã được luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh”.

2. Đối tượng áp dụng

Bổ sung: “Trưởng, phó trưởng phòng và tương đương ở cấp tỉnh được luân chuyển về làm Bí thư, Chủ tịch UBND cấp xã.

Cán bộ chủ chốt ở cấp xã được luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh.”

3. Điều kiện, thời gian hưởng các chính sách

- Điều kiện chung hưởng các chính sách hỗ trợ

Sửa đổi, bổ sung: “Cán bộ được luân chuyển, điều động chỉ được hưởng các chính sách hỗ trợ này khi khoảng cách từ nơi thường trú tới cơ quan được luân chuyển, điều động đến từ 15 km trở lên (trừ cán bộ cấp tỉnh luân chuyển xuống cấp xã và thực hiện chính sách hỗ trợ đi lại theo Điều 5 Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND)”.

- Thời gian hưởng chính sách

Bổ sung:

“Điểm a: Cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã” và bổ sung cụm từ: “hỗ trợ ban đầu”.

Điểm b và điểm c: Cán bộ chủ chốt ở cấp xã được luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh”

4. Chính sách hỗ trợ ban đầu

- Bổ sung khoản 7 và khoản 8 tại Điều 3.

“7. Cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã:

a) Về các xã thuộc huyện đồng bằng, thị xã, thành phố: 9.000.000 đồng.

b) Về các xã thuộc huyện Sơn Hà, Minh Long, Ba Tơ: 10.500.000 đồng.

c) Về các xã thuộc huyện Trà Bồng, Sơn Tây, Lý Sơn: 13.500.000 đồng.

8. Cán bộ được luân chuyển, điều động từ cấp xã lên cấp tỉnh: 5.000.000 đồng.”

- Tại khoản 6 Điều 3, sửa đổi, bổ sung: “Cán bộ nữ được hỗ trợ thêm 50% theo các mức hỗ trợ quy định tại các khoản 1,2,3,4 và khoản 5 Điều này” sửa thành: “Cán bộ nữ được hỗ trợ thêm 50% theo các mức hỗ trợ quy định tại các khoản 1,2,3,4,5, 7 và 8 Điều này”.

- Tại điểm c khoản 1 Điều 3 bỏ cụm từ: “Tây Trà”.

Lý do đề xuất các mức:

Tiêu chuẩn, điều kiện để cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh về cấp xã là khá cao và Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ chọn lựa kỹ trước khi luân chuyển nên dự kiến đến hết năm 2025 luân chuyển cán bộ từ cấp tỉnh về cấp xã khoảng dưới 20 đồng chí. Ngược lại, cán bộ chủ chốt cấp xã có năng lực, triển vọng phát triển để luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh cũng sẽ ít. Đồng thời, việc luân chuyển vượt cấp cũng có nhiều khó khăn đối với cán bộ được luân chuyển, điều động nên UBND tỉnh đề xuất: Đối với cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã thực hiện việc cộng dồn của 02 mức luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp huyện và từ cấp huyện xuống cấp xã. Đối với cán bộ được luân chuyển, điều động từ cấp xã lên cấp tỉnh thực hiện việc cộng dồn của 02 mức luân chuyển, điều động từ cấp huyện lên cấp tỉnh và từ cấp xã lên cấp huyện.

5. Chính sách hỗ trợ sinh hoạt phí

Tại Điều 4 bổ sung: “Cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã; cán bộ chủ chốt ở cấp xã được luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh.”

6. Chính sách hỗ trợ đi lại

Tại Điều 5 bổ sung: “Cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã; cán bộ chủ chốt ở cấp xã được luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh.”

7. Chính sách bố trí nhà ở công vụ

Tại Điều 6 bổ sung:

“Khoản 1: Cán bộ chủ chốt ở cấp xã được luân chuyển, điều động lên công tác ở cấp tỉnh;

Khoản 3: Cán bộ được luân chuyển từ cấp tỉnh xuống cấp xã.”

8. Kinh phí

Dự kiến kinh phí tối đa để bố trí từ nay đến hết năm 2025 là: 10.810.000.000 đồng (tính ở mức tối đa tất cả các chính sách hỗ trợ đối với 20 trường hợp luân chuyển từ cấp tỉnh về cấp xã và 20 trường hợp từ cấp xã luân chuyển, điều động về cấp tỉnh và tính trong thời hạn tối đa đủ từ 5 năm) do ngân sách tỉnh đảm bảo.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Sau khi Thường trực HĐND tỉnh thống nhất cho chủ trương xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu việc xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo chất lượng, hoàn thành các thủ tục theo quy định để trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp đầu năm 2023. Đồng thời, nhằm triển khai thực hiện sớm Đề án số 12-ĐA/TU ngày 07/9/2022, Quy định số 809-QĐ/TU ngày 08/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và căn cứ vào Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh cho phép xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NCH744

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

